

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI THEO QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Th.S Nguyễn Thị Ngọc Dung

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đại hội lần thứ VI (1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam được coi là “cột mốc lịch sử quan trọng trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta”. Đại hội lần thứ VI của Đảng ta đã chính thức thông qua đường lối đổi mới toàn diện nền kinh tế - chính trị của xã hội.

Đổi mới với nước ta như một vận hội để thành đạt, một thời cơ của lịch sử đòi hỏi chúng ta phải biết nắm bắt. Nhưng Đảng ta cũng xác định được rằng, để thực hiện được những mục tiêu của sự nghiệp đổi mới không chỉ bằng nhiệt tình và lòng dũng cảm như trước đây, mà cần phải huy động trí tuệ và mọi tài năng sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân để tìm các giải pháp tích cực và phù hợp với hoàn cảnh của nước ta. Để trở thành nước tiên tiến, nhanh chóng hòa nhập, chúng ta chỉ có một con đường là đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển khoa học và công nghệ. Khoa học và công nghệ là chìa khóa để mở cửa đi vào khai thác những tiềm năng thiên nhiên phong phú như: đất đai, khí hậu, động thực vật... và những tiềm năng trí tuệ còn tiềm ẩn, trong đó nguồn tài nguyên trí tuệ đã trở thành tài sản quý báu nhất. Đặc biệt từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX và lần thứ X, Đảng đưa ra quan điểm công nghiệp hóa gắn với hiện đại hóa và công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức và lấy phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững. Nhận thức được tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tháng 7 năm 2008, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã thông qua Nghị quyết quan trọng: “*Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”. Rõ ràng, trong thời đại ngày nay, trí thức ngày càng giữ vai trò quyết định đối với sự phát triển của đất nước. Trí thức Việt Nam đang đứng trước những thời cơ, vận hội lớn và cả những thách thức gay gắt.

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về trí thức và xây dựng đội ngũ trí thức

Hồ Chí Minh, người khởi xướng và lãnh đạo thành công cuộc cách mạng lớn nhất, khó khăn nhất trong lịch sử dân tộc, cũng là người đã đối đãi với trí thức một cách mẫu mực. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là noi theo Người, làm theo Người trong hành động cách mạng, là “sửa đổi cách lãnh đạo”, trong đó có cách ứng xử và đối đãi của người lãnh đạo, quản lý đối với trí thức.

Trước đó Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng rất quan tâm đến đội ngũ trí thức, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, trong những năm 20 của thế kỷ trước, ngoài hai giai cấp công nhân và nông dân, Người quan tâm và trân trọng tầng lớp trí thức, những người “hiền tài” góp phần quan trọng trong việc bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước. Người khẳng định “trí thức là vốn quý của dân tộc. Ở nước khác như thế, ở Việt Nam càng như thế”¹.

¹ Trả lời một nhà báo nước ngoài, ngày 22-6-1947, Hồ Chí Minh, tt., t.5, tr. 156.

Ngay từ những năm 20 của thế kỷ XX. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ vai trò quan trọng của trí thức đối với sự thành bại của cách mạng. Trong tác phẩm Đường Kách mệnh (1927), Người chỉ rõ nguyên nhân cách mạng Pháp thất bại.

Hồ Chí Minh chỉ rõ trọng trách của đội ngũ trí thức trong cách mạng dân tộc dân chủ là: “Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phi chính, trừ tà, mà anh em văn hóa và trí thức phải làm cũng như là những chiến sỹ anh dũng trong công cuộc kháng chiến để dành lại quyền thống nhất và độc lập cho Tổ Quốc”². Do vậy, theo Người, trí thức phải gương mẫu đi đầu trên các mặt tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách và làm gương để phát động phong trào thi đua thực hiện đường lối của Đảng và Nhà nước: “Các bạn là bậc trí thức, các bạn có trách nhiệm vẻ vang và nặng nề là làm cái gương cho dân trong mọi việc. Dân ta đã đấu tranh một cách rất dũng cảm, lẽ tất nhiên giới trí thức phải đấu tranh dũng cảm hơn nữa để làm gương cho nhân dân”.

Năm 1924, khi trở về Quảng Châu (Trung Quốc), Người mở các lớp huấn luyện cho thanh niên (mà phần lớn là trí thức), rồi lựa chọn cho đi học các lớp về lý luận chính trị, quân sự ở Liên Xô, Trung Quốc...đào tạo họ thành những nhà lãnh đạo xuất sắc của cách mạng Việt Nam.

Hồ Chí Minh đã phát triển tinh thần yêu nước và ý thức tự trọng dân tộc của từng người trí thức hòa đồng vào chủ nghĩa yêu nước và ý thức tự cường dân tộc của toàn dân. Nhờ đó, trí thức Việt Nam ngày càng trở thành đội ngũ hùng hậu của dân tộc, đã xây đắp nên mối liên kết tất yếu của sự phát triển: Cách mạng và trí thức, trí thức và cách mạng.

Sau khi Tổng khởi nghĩa Tháng Tám thắng lợi, trong những ngày đầu thành lập nước, với cương vị đứng đầu nhà nước cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm tới giới trí thức. Trong Chính phủ lúc bấy giờ do Người được ủy nhiệm đứng ra thành lập, nhiều vị trí thức được giữ cương vị quan trọng như cụ Huỳnh Thúc Kháng, Vũ Đình Hòe, luật sư Phan Anh, giáo sư Đặng Thai Mai...Chính phủ lâm thời vừa mới thành lập đã phải đương đầu với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Mặc dù gặp muôn vàn khó khăn thiếu thốn nhưng với tinh thần yêu nước và cách sử dụng nhân tài khéo léo của Chủ tịch Hồ Chí Minh nên hầu hết trí thức lúc này đều đem hết tâm sức của mình phụng sự Tổ quốc. Theo tiếng gọi của non sông và dưới ảnh hưởng của Bác Hồ, đông đảo trí thức Việt kiều cũng về nước như giáo sư Hồ Đắc Di, Lê Văn Thiêm, Trần Đại Nghĩa, Phạm Ngọc Thạch... và cùng với trí thức trong nước góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng dân tộc xây dựng Tổ quốc.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới, giáo dục đại học được phát triển với quy mô lớn. Nhiều trường bổ túc văn hóa công nông và phổ thông lao động được mở

Trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mặc dù phải huy động sức người, sức của với khẩu hiệu "Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc" nhưng Đảng và Bác Hồ vẫn có tầm nhìn chiến lược trong công tác đào tạo đội ngũ trí thức: đưa học sinh đi đào tạo ở các nước xã hội chủ nghĩa, cùng với đào tạo trong

² Gửi anh em văn hóa và trí thức Nam bộ, ngày 25-5-1947, Hồ Chí Minh, tt, t.5, tr. 131.

nước hình thành đội ngũ trí thức đông đảo vừa phục vụ ngay cuộc kháng chiến cứu nước và xây dựng đất nước sau này. Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, nhận thức rõ những khó khăn thách thức của một nước từ nền sản xuất nhỏ đi lên chủ nghĩa xã hội, Người chỉ rõ vai trò của trí thức: “trí thức phục vụ nhân dân bây giờ cũng cần, kháng chiến kiến quốc cũng cần, tiến lên chủ nghĩa xã hội càng cần, tiến lên chủ nghĩa cộng sản lại càng cần”, “Muốn xây dựng chủ nghĩa phải có học thức”.

Tất cả những điều đó đã chứng tỏ sự quan tâm, cách đối đãi của Hồ Chí Minh với đội ngũ trí thức: Người đã phát triển tinh thần yêu nước và ý thức tự trọng dân tộc của trí thức; Người trân trọng trí thức, tìm kiếm người tài đức; tin dùng, mạnh dạn trao cho người trí thức những chức vụ tương xứng với tài năng và đức độ của họ. Người trí thức Việt Nam nói chung đều có lòng tự trọng, tự tin và ham tiến bộ, mong được giao những nhiệm vụ phù hợp với năng lực, sở trường đồng thời không ngừng chăm lo đào tạo đội ngũ trí thức mới.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước phải có nhiệm vụ chăm lo tới đội ngũ trí thức để vừa có trình độ học thức vừa có lý luận và thực tiễn. Do đó, hàng năm phải xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đào tạo và đào tạo lại cho đội ngũ trí thức hiện có để cập nhật kiến thức về lý luận chính trị, quản lý kinh tế, về khoa học kỹ thuật, về ngoại ngữ, tin học. Mặt khác, cần tăng cường phát hiện nhân tài để có kế hoạch đầu tư nuôi dưỡng ngay từ khi còn đang học tại các trường học.

Việc cần làm nữa là định kỳ sau 5 năm, 10 năm, 15 năm... nên điều tra số lượng, phân tích cơ cấu thuộc các lĩnh vực khoa học kinh tế, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, về trình độ chuyên môn, trên cơ sở đó sắp xếp lại cho phù hợp với khả năng trình độ và yêu cầu thực tế của đất nước. Đồng thời cũng đánh giá những mặt mạnh, những điểm yếu và những cống hiến đóng góp của đội ngũ trí thức trên các lĩnh vực chuyên môn; từ đó có chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp.

Trên đây là những tâm huyết, chăm lo của Hồ Chí Minh đối với đội ngũ trí thức, là những ước nguyện của chủ tịch Hồ Chí Minh, không những thế còn được Người thể hiện trong bản di chúc thiêng liêng. Từ những trăn trở và quan tâm như vậy đối với trí thức, trong những năm cuối đời, trong bản di chúc thiêng liêng để đời của mình, Hồ Chí Minh đã nhắc nhở và quán xuyến tới nhiều công việc, đối tượng: về Đảng, về Đoàn viên và thanh niên, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, về việc riêng và cả đối với trí thức, trong bản di chúc thiêng liêng để đời ấy, Hồ Chí Minh vẫn không quên: “*Những chiến sỹ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta*”³, từ đó chúng ta có thể hiểu nguyện vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: mong muốn đào tạo những người ưu tú thành những cán bộ, công nhân có trình độ kỹ thuật giỏi và lập trường tư tưởng vững chắc để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Như vậy có thể hiểu đó là những cán bộ, công nhân có tay nghề nhưng phải được đào tạo để có “kỹ thuật giỏi”, giáo dục đào tạo được coi là bước quan

³ Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam: *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, 1989, tr.42

trọng để có những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi. Tầm quan trọng của đội ngũ trí thức một lần nữa lại được khẳng định trong di chúc thiêng liêng, trong những năm cuối đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thấm nhuần di chúc của Người, thấy được tầm quan trọng của đội ngũ trí thức, ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam mới ra đời, Đảng đã phân tích xã hội Việt Nam, từ đó vạch ra một đường lối cách mạng đúng đắn để đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi. Một đội ngũ trí thức với những đặc điểm mới đã được hình thành, họ không những đã kế thừa được những giá trị tốt đẹp trong truyền thống của người trí thức Việt Nam yêu nước mà còn được trang bị thể giới quan Mác - Lênin và lập trường cách mạng của giai cấp vô sản cùng với giai cấp vô sản gánh lấy những trách nhiệm mà lịch sử giao phó, trở thành một liên minh quan trọng trong phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam.

2. Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đổi mới theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Đất nước bước vào công cuộc đổi mới, để tiến hành đường lối đổi mới và thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cần phải huy động tài năng và trí tuệ, sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân.

Sự nghiệp đổi mới càng phát triển, càng đòi hỏi có một đội ngũ trí thức có năng lực chuyên môn cao, nhiệt tình cách mạng và lập trường tư tưởng vững vàng.

Từ nhận thức trên, Đảng ta luôn coi trí thức là nguồn vốn trí tuệ quý giá của dân tộc, là một bộ phận của Đảng và cách mạng, là động lực trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và khẳng định: trí thức là lực lượng tiêu biểu cho trình độ trí tuệ của Đảng, của Nhà nước và của Dân tộc.

Xây dựng đội ngũ trí thức, trước tiên xây dựng con người

Đội ngũ trí thức ở nước ta được hình thành từ rất sớm và trong quá trình cách mạng Việt Nam, đội ngũ trí thức Việt Nam đã hình thành được số lượng đông đảo và cũng đã khẳng định được vai trò của mình. Tuy nhiên, công cuộc đổi mới đất nước đặt ra nhiều vấn đề trong xây dựng đội ngũ trí thức, vấn đề đào tạo mới, đào tạo lại và bồi dưỡng thường xuyên kiến thức cho đội ngũ trí thức được coi là nhiệm vụ cấp bách. Các Đại hội lần thứ VI, lần thứ VII, lần thứ VIII, Đảng đã có những quan điểm đổi mới trong chính sách đào tạo đội ngũ trí thức. Những chính sách đó không nằm ngoài chiến lược con người được Đảng nhấn mạnh trong rất nhiều văn kiện. Đảng đặt con người vào vị trí trung tâm, chăm lo hạnh phúc cho con người là mục tiêu phấn đấu cao nhất. Và để đào tạo được những con người có cả phẩm chất về trí tuệ, thể chất, tinh thần, tư tưởng thì nhiệm vụ giáo dục đào tạo rất quan trọng. Đảng coi giáo dục, đào tạo là “quốc sách hàng đầu”. Nếu khoa học và công nghệ giữ vai trò then chốt trong sự phát triển lực lượng sản xuất và hiệu quả của nền kinh tế thì giáo dục và đào tạo góp phần xây dựng lực lượng cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ lao động cao, trình độ trí tuệ phát triển và có một trình độ văn hóa phù hợp với yêu cầu của xã hội mới. Phải chăng đó cũng chính là nguyện vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong di chúc: “*Đảng và chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu*

ây đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc”⁴

Những năm 1986, yêu cầu của đổi mới đất nước là công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển khoa học và công nghệ, song giáo dục và đào tạo phải trở thành điều kiện tiên quyết để hiện thực hóa những mục tiêu của khoa học và công nghệ. Như vậy để có đội ngũ trí thức có trình độ kỹ thuật cao thì phải coi giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, bên cạnh đó Đảng ta cũng khẳng định: “giáo dục và đào tạo là chìa khóa để mở cửa tiến vào tương lai”. Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII (12-1996) của Đảng khẳng định “Nhận thức sâu sắc giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là nhân tố quyết định tăng cường kinh tế và phát triển xã hội. Đầu tư cho giáo dục – đào tạo là đầu tư cho phát triển”. Với mục tiêu đầu tư cho giáo dục, trong những năm đầu đổi mới chúng ta chú trọng vào giáo dục Đại học, các trường Đại học là ngành Đào tạo chính đội ngũ trí thức trẻ bổ sung cho lực lượng cán bộ khoa học – công nghệ và chuyên gia trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa khác. Xu hướng chung trong đổi mới giáo dục đại học là giảm số lượng các trường Đại học, nhưng tăng quy mô đào tạo, nhiều loại hình đào tạo Đại học mới ra đời như: Đại học đa lĩnh vực, đại học chuyên ngành, đại học mở. Đào tạo sau đại học có hai hình thức: đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ chuyên ngành. Đặc biệt có một hình thức mới trong đào tạo đó là giáo dục thường xuyên. Đó là loại hình dành cho người lao động, bởi trong sự phát triển nhanh của khoa học và công nghệ, thị trường lao động buộc con người phải trau dồi kiến thức thường xuyên. Trong hệ thống giáo dục quốc dân, ngoài loại hình trường công lập, Nhà nước còn khuyến khích phát triển các loại trường bán công, dân lập, tư thục. Đầu tư cho giáo dục hàng năm cũng tăng lên đáng kể. Trong mấy năm gần đây, xã hội cũng đặc biệt quan tâm đến giáo dục, chương trình, cải cách, thi cử, như vậy chúng ta thấy giáo dục đào tạo ngày càng đóng vai trò trong sự nghiệp đổi mới và cả trong đời sống xã hội.

Đào tạo trình độ cao, nếu như trước đây chúng ta phải gửi đi đào tạo ở nước ngoài thì những năm gần đây, chúng ta đã tự đào tạo trong nước phần lớn cán bộ khoa học có trình độ cao, Đảng và Nhà nước cố gắng đẩy nhanh tốc độ đào tạo sau đại học để bù đắp phần nào số cán bộ có học vị đã hết tuổi công tác và tăng cường về số lượng cán bộ có trình độ cao trong quản lý, nghiên cứu, giảng dạy. Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước cũng chủ trương mở rộng đào tạo cán bộ khoa học ở nước ngoài, nhằm vào các ngành khoa học và công nghệ mũi nhọn mà ta đang có nhu cầu cấp bách.

Một trong những vấn đề mà Đảng ta quan tâm trong công tác xây dựng đội ngũ trí thức là việc “trẻ hóa” đội ngũ trí thức. Trước đây số cán bộ trẻ trong các trường Đại học rất ít và hầu như trí thức trẻ không ai được phong học hàm giáo sư, phó giáo sư, nhưng mấy năm gần đây, nhờ có nhiều chính sách như tuyển chọn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, các chính sách đãi ngộ khác, nhiều trường đại học đã thu hút được đông đảo số lượng cán bộ trẻ, đa dạng hóa các loại hình đào tạo nhằm tăng cường số lượng và chất lượng cán bộ khoa học trẻ.

Trong xây dựng đội ngũ trí thức, Đảng ta cũng rất quan tâm đến việc giáo dục tư tưởng chính trị. Từ đó giúp trí thức nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác, ủng hộ đường lối đổi

⁴ Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam: *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, H, 1989, tr.42

mới của Đảng, vươn lên trở thành những người đi đầu trong thực hiện những mục tiêu chiến lược của Đảng và Nhà nước.

Nhìn chung từ Đại hội lần thứ VI của Đảng đến nay, trí thức được Đảng tin cậy và đánh giá cao trong việc tham gia vào xây dựng lý luận và các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đội ngũ trí thức thực sự được Đảng coi là vốn quý, là lực lượng nòng cốt của sự nghiệp phát triển đất nước, là chỗ dựa của Đảng và Nhà nước.

Với những đổi mới trong công tác xây dựng đội ngũ trí thức của Đảng và Nhà nước, chúng ta đã có một đội ngũ trí thức đầy đủ về số lượng, bước đầu đáp ứng được yêu cầu về chất lượng, khắc phục được những hạn chế về cơ cấu, đào tạo được những thế hệ trí thức trẻ năng động, chất lượng đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn cách mạng mới.

3. Những biện pháp, chính sách nhằm thu hút đội ngũ trí thức

Nhưng để thu hút được đông đảo đội ngũ trí thức tài năng làm việc trong các cơ quan Nhà nước, cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng và Nhà nước cũng cần phải có những đổi mới trong chính sách sử dụng đội ngũ trí thức.

Trí thức của chúng ta rất giỏi và tài năng, họ mong muốn được đóng góp trí tuệ của mình trong xây dựng đất nước, nên đánh giá đúng năng lực và tạo điều kiện cho năng lực được sử dụng đúng và phát triển, không nên hẹp hòi, họ muốn được suy nghĩ độc lập và sáng tạo ra cái mới. Để làm được điều đó, Đảng và Nhà nước cần xây dựng các quy chế dân chủ trong mọi sinh hoạt khoa học để đảm bảo quyền tự do sáng tạo cho mỗi nhà khoa học.

Thứ hai, Đảng và Nhà nước cần phải đảm bảo quyền lợi cho trí thức, cho chất xám của trí thức, tức là tạo ra “động lực” cho trí thức: như bố trí việc làm phù hợp, hay họ được hoạt động trong đúng môi trường của họ, mới có thể “thỏa sức” sáng tạo, họ được đặt đúng vị trí, và trí thức cũng muốn được trả giá tương xứng với những giá trị mà họ tạo ra, những sản phẩm trí tuệ, được coi là những hàng hóa đặc biệt, điều đó sẽ động viên các nhà trí thức và khoa học, đặc biệt là chế độ lương, thưởng, để trước tiên trí thức sống được bằng những sáng tạo và lao động của họ.

Bên cạnh đó, chúng ta không quên tạo điều kiện, trang bị những phương tiện hiện đại cho trí thức, các nhà khoa học nghiên cứu; những cơ chế, chính sách, biện pháp, đãi ngộ về tinh thần, những bằng khen, huân chương, các danh hiệu cao quý đó là những động viên khích lệ đối với đội ngũ trí thức cũng như thể hiện sự trân trọng và tôn trọng đội ngũ trí thức để trí thức tiếp tục đóng góp sự sáng tạo của mình cho xã hội, đất nước.

Có thể nói, vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức và sau những lời dặn dò trong di chúc thiêng liêng của chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước đã nhận thức sâu sắc vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong công cuộc xây dựng đổi mới đất nước. Chúng tôi tin rằng cùng với những chủ trương, đường lối trong xây dựng đội ngũ trí thức của Đảng và Nhà nước và những biện pháp, chính sách đãi ngộ và thu hút nhân tài, trong tương lai chúng ta sẽ có đội ngũ trí thức xứng tầm trong giai đoạn cách mạng mới và họ sẽ đóng góp hơn nữa trí tuệ của mình cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.